TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 171/2023/DS-ST
Ngày: 26/4/2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Kim Chọn

2. Bà Nguyễn Thị Nguyên

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Diệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận – Kiểm Sát Viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 479/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 77/2023/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Tổng Công ty A

Địa chỉ trụ sở chính: Số 35 Tôn Đức T, phường Bến N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí M.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trang Thụy Thanh X, sinh năm: 1976. Địa chỉ: D15/10C đường Thế Lữ, ấp 4, xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí M (Theo Giấy ủy quyền số 3487/UQ-PCBC ngày 08/8/2022).

2. Bị đơn: Ông Quách Thiên H, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: F1/45AF ấp 6, xã Vĩnh L, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí M.

(Bà Trang Thụy Thanh X có mặt, ông Quách Thiên H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26 tháng 8 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Tổng Công ty A có bà Trang Thụy Thanh X là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 26/10/2015 Tổng Công ty A có ký hợp đồng mua bán điện với ông Quách Thiên H, mục đích sử dụng điện: sinh hoạt, số hợp đồng: 15/010966, mã khách hàng: PE15000300977, địa chỉ sử dụng điện: F1/45AF ấp 6, xã Vĩnh L, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí M.

Sau khi ký hợp đồng mua bán điện, Chi nhánh Tổng Công ty A - Công ty B đã cung cấp điện cho ông Quách Thiên H theo đúng nội dung Hợp đồng. Tuy nhiên, ông Quách Thiên H đã không thanh toán tiền điện sử dụng từ ngày 22/03/2022 đến ngày 21/04/2022. Ông Quách Thiên H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền điện. Tổng Công ty A đã nhiều lần liên hệ để yêu cầu bị đơn thanh toán tiền điện nhưng đến nay vẫn chưa thanh toán. Do đó, Tổng Công ty A khởi kiện tại Tòa án yêu cầu ông Quách Thiên H thanh toán số tiền sử dụng điện còn nợ từ ngày 22/03/2022 đến ngày 21/04/2022 là 56.418.983 đồng (*Năm mươi sáu triệu, bốn trăm mười tám ngàn, chín trăm tám mươi ba đồng*); yêu cầu trả ngay một lần khi bản án có hiệu lực.

Tại phiên toà hôm nay:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trang Thụy Thanh X có mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đối với các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của Tổng Công ty A, đại diện nguyên đơn xác nhận đã nộp đầy đủ, không còn tài liệu, chứng cứ gì khác để nộp cho Tòa.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập bị đơn ông Quách Thiên H nhiều lần nhưng bị đơn đều vắng mặt, Tòa án đã tiến hành xác minh tại Công an xã Vĩnh L, huyện Bình Chánh thì ông Quách Thiên H đã bỏ đi khỏi địa phương, đi đâu địa phương không rõ. Do đó, Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết đối với bị đơn theo qui định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến:

+ *Về tố tụng*: Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ *Về nội dung*: Căn cứ Hợp đồng mua bán điện số: 15/010966 ngày 26/10/2015, mã khách hàng: PE15000300977, địa chỉ sử dụng điện: F1/45AF ấp 6, xã Vĩnh L, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí M giữa Tổng Công ty A và ông Quách Thiên H và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như phần trình bày của đại diện nguyên đơn tại phiên tòa thì ông Quách Thiên H đã sử dụng điện ổn định từ năm 2015 và vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền điện sử dụng từ ngày 22/03/2022 đến ngày 21/04/2022 là 56.418.983 đồng (*Năm mươi sáu triệu, bốn trăm mười tám ngàn, chín trăm tám mươi ba đồng*). Nay Tổng Công ty A yêu cầu ông Quách Thiên H thanh toán số tiền còn nợ: 56.418.983 đồng (*Năm mươi sáu triệu, bốn trăm mười tám ngàn, chín trăm tám mươi ba đồng*), trả một lần ngay sau

khi bản án có hiệu lực là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quá trình thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết Tòa án*:

Xét đơn khởi kiện của Tổng Công ty A, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân được quy định tại khoản điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Địa chỉ sử dụng điện và nơi cư trú của ông Quách Thiên Hơi tại: F1/45AF ấp 6, xã Vĩnh L, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí M nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình C, Tp. Hồ Chí M.

[2]. *Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự*:

Theo kết quả xác minh của Công an Vĩnh L, huyện Bình C ngày 17/11/2022, ông Quách Thiên H đã bỏ đi khỏi địa phương, đi đâu địa phương không rõ.

Ông Quách Thiên H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đến tòa để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Quách Thiên H vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] *Về yêu cầu của đương sự*:

Tổng Công ty A yêu cầu ông Quách Thiên H phải thanh toán số tiền sử dụng điện còn nợ từ ngày 22/03/2022 đến ngày 21/04/2022 là 56.418.983 đồng (*Năm mươi sáu triệu, bốn trăm mười tám ngàn, chín trăm tám mươi ba đồng*).

Phía bị đơn ông Quách Thiên H không đến Tòa và cũng không có văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu của phía nguyên đơn. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các chứng cứ do nguyên đơn xuất trình để giải quyết vụ án.

Hội đồng xét xử xác định giữa nguyên đơn và bị đơn có ký kết Hợp đồng mua bán điện số: 15/010966 ngày 26/10/2015, mã khách hàng: PE1500030097.

Xét, các điều khoản hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng là phù hợp với các quy định của pháp luật. Việc ông Quách Thiên H không thanh toán tiền sử dụng điện còn nợ từ ngày 22/03/2022 đến ngày 21/04/2022 theo thoả thuận là đã vi phạm hợp đồng, xâm phạm đến quyền và lợi ích của nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 23 và điểm a khoản 2 Điều 46 của Luật Điện lực năm 2004 (sửa đổi, bổ

sung năm 2012) quy định về nghĩa vụ của bên mua điện, theo đó bên mua điện phải thanh toán tiền điện đủ và đúng thời hạn cho bên bán điện. Do đó, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổng Công ty A, buộc ông Quách Thiên H phải thanh toán số tiền sử dụng điện còn nợ từ ngày 22/03/2022 đến ngày 21/04/2022 là 56.418.983 đồng (*Năm mươi sáu triệu, bốn trăm mười tám ngàn, chín trăm tám mươi ba đồng*).

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn Tổng Công ty A được chấp nhận nên bị đơn ông Quách Thiên H phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí mà Tổng Công ty A đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 290, Điều 388 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ vào Điều 22, 23, 46 của Luật Điện lực năm 2004 (sửa đổi, bổ sung năm 2012);

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Tổng Công ty A.

Buộc ông Quách Thiên H có trách nhiệm thanh toán cho Tổng Công ty A số tiền: 56.418.983 đồng (*Năm mươi sáu triệu, bốn trăm mười tám ngàn, chín trăm tám mươi ba đồng*);

Thời hạn thanh toán: Một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[2]. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày Tổng Công ty A có đơn yêu cầu thi hành án của cho đến khi thi hành án xong, ông Quách Thiên H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Ông Quách Thiên H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.820.949 đồng (*Hai triệu tám trăm hai mươi ngàn chín trăm bốn mươi chín đồng*).

3.2. Hoàn trả lại cho Tổng Công ty A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.410.474 đồng (*Một triệu bốn trăm mười ngàn bốn trăm bảy mươi bốn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0041953 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí M.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt, niêm yết hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Trang

Nơi nhận
- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Bình C;
- CC THADS huyện Bình C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

2 000008 089203